

CÔNG TY TNHH HLC THỦ ĐÔ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HLC THỦ ĐÔ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HLC THU DO COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107984645

3. Ngày thành lập: 05/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 42 phố Bà Triệu, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Quảng cáo	7310
2.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
3.	In ấn	1811
4.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
5.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
6.	Sản xuất giày dép	1520
7.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
9.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
12.	Bán buôn tổng hợp	4690
13.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
14.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
15.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
16.	Bán buôn đồ uống	4633
17.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
18.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
19.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
20.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313

21.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
22.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
23.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
24.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
25.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
26.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
28.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
29.	Bốc xếp hàng hóa	5224
30.	Cơ sở lưu trú khác	5590
31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
32.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
33.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410(Chính)
34.	Bán buôn thực phẩm	4632
35.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
36.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
37.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
39.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
40.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
41.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
42.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
44.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
45.	Sản xuất sợi	1311
46.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
47.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
48.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
49.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
50.	Sao chép bản ghi các loại	1820
51.	Bán buôn gạo	4631
52.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
53.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221

55.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
56.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
57.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
58.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	VŨ NGỌC LÂM	Số 41-A20 Tập thể Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	270.000.000	15,000	013417847	
2	NGUYỄN THỊ THU	Số 42 Bà Triệu, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.530.000.000	85,000	112414395	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THU

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng thành viên*

Sinh ngày: 03/12/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 112414395

Ngày cấp: 17/07/2017

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tây

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 42 Bà Triệu, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Từ Thuận, Xã Vân Từ, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ và tên: **VŨ NGỌC LÂM**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *04/06/1987*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *013417847*

Ngày cấp: *21/05/2011*

Nơi cấp: *Công an Thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 41-A20 Tập thể Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 41-A20 Tập thể Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*